

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 108/2020/QĐST - HNGĐ

Tiên Lũ, ngày 02 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2020/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020, giữa:

+ *Nguyên đơn*: **Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1986.

+ *Bị đơn*: **Anh Nguyễn Mạnh P**, sinh năm 1987.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Cháu Nguyễn Thế N, sinh ngày 13/8/2008; Cháu Nguyễn Thế T, sinh ngày 31/10/2012. Đều có hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã H, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho cháu N, cháu T là anh Nguyễn Mạnh P và chị Nguyễn Thị T – Bố, mẹ đẻ của hai cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Mạnh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Mạnh P

thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Thế N, sinh ngày 13/8/2008 và cháu Nguyễn Thế T, sinh ngày 31/10/2012. Anh chị thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu N và T, thời hạn kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị T nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản, công sức, nợ nần:** Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000667 ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại chị T số tiền 150.000 đồng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã Hưng Đạo
(GCNKH số: 40/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Đăng Khuê